**Nguyễn Công Hoan**

báo hiếu: trả nghĩa cha

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[báo hiếu: trả nghĩa cha](%22%20%5Cl%20%22bm2)

**Nguyễn Công Hoan**

báo hiếu: trả nghĩa cha

mưa phùn. gió bấc. rét buốt đến tận xương.
nhưng mưa, gió, rét, có hề chi đến bữa tiệc giỗ ông cụ đẻ ra ông chủ hiệu xe cao su kiêm chủ hãng ôtô "con cọp"? bởi vì trong buồng khách, cửa đóng kín mít, hơi lửa lò sưởi xông lên nóng rực. mà khách đến chơi, ông nào cũng gói mình vào đến trăm thứ áo, lại xù xù ở cổ một chiếc chăn con!
khách đến dự tiệc toàn là hạng ông nọ ông kia, danh giá, mà ông chủ nói là chỗ thân. cho nên cố mời cho kỳ được. vì chính ông cũng là hạng tai mắt trong phố phường. Ông là nhà tư bản vậy!
vả lại, không nhân ngày giỗ bố, mà làm bữa tiệc cho thực linh đình, mời mọc cho thực đông khách, để tỏ rằng mình tuy nhờ trời làm ăn đã được khá, nhưng chẳng phải hạng uống nước quên nguồn - bởi đạo làm con là phải báo hiếu cho cha mẹ, để khỏi phụ công sinh thành dưỡng dục - thì thế gian họ cũng cười cho. nghề thế, phú quý sinh lễ nghĩa.
mà phú quý sinh lễ nghĩa thực. chẳng tin cứ nhìn cách cử chỉ của hai ông bà chủ nhà ra đón tiếp khách thì đủ rõ. hai ông bà cùng béo tốt, đẹp đẽ. nhất là ông, cái bụng phưỡn ra, nấp trong bộ quần áo xếp nếp cứng thẳng như cái hộp. tóc bóng mượt, nhẵn như cái gáo lĩnh úp trên đầu, không chịu kém vẻ đẹp với bộ ria sửa khéo như vẽ. miệng lúc nào cũng chực toé ra một chuỗi cười. vì ngày hôm nay, bổn phận ông là phải hay cười. mà đã cười thì cười cực to, ôm bụng mà cười, cười cả từ câu nói buồn cười đến câu nói không buồn cười. nghĩa là ông hết sức khoe cái cười lấy lòng, cái cười thiệp đời của nhà tư bản. phải, người ta đã chẳng quản mưa, gió, rét mướt, mà quá bộ đến nhà để chiếu cố thì mình phải lấy làm hân hạnh, vui vẻ mới được. cho nên ai đến, ông cũng chắp tay vái chào cung kính, rồi mời mọc ân cần, quý quý, hóa hóa, ăn nói rõ ra một nhà nền nếp, gia giáo.
trong buồng ăn, tiệc đã dọn trên bàn, cái bàn chữ nhật, giải trên một tấm khăn trắng nuột. cốc to, cốc nhỏ, chai lớn, chai con, bát sứ, đĩa tây, bày la liệt, nhưng có thứ tự, lóng lánh dưới ngọn đèn trăm nến.
chuông sáu giờ vừa dứt. khách đến đã đủ. một tiếng ông chủ mời, thì một trăm bốn tư chiếc chân, vừa chân người vừa chân ghế, lê sền sệt trên nền gạch tây bóng lộn. hai mươi bốn chiếc cốc đầy rượu đụng nhau, chủ khách bắt đầu cầm đũa.
- xin ngài cho phép chúng tôi vào vô phép bà chủ.
câu nói vừa dứt, thì đã thấy bà chủ ở trong buồng đi ra, chắp tay, tươi như cái hoa:
- các quan đã có lòng yêu chúng tôi, mà đến chiếu cố bữa cơm thường nhà chúng tôi, chúng tôi xin đa tạ. xin rước các quan xơi rượu.
- chúng tôi chẳng dám tin là bữa cơm thường! kỵ cụ cố ông mà ông bà làm to thế này, thì chúng tôi tự xét mình lấy làm xấu hổ vì bất hiếu. thôi nhờ bà nói giúp cho chúng tôi xin vô phép cụ cố bà.
- thưa các quan, cảm ơn các quan, cụ bà chúng tôi ở trong nhà quê ạ. nhiều lần chúng tôi mời ra ở đây, nhưng không chịu đi. cho nên chúng tôi vẫn lấy làm ân hận lắm.
cái lễ phép tắc trách đã làm xong, chủ khách ăn uống rất êm đềm vui vẻ. Êm đềm vui vẻ thực! sung sướng thay! củi lò sưởi nổ đôm đốp, át cả tiếng giọt mưa phùn. chuyện nói to làm lấp các tiếng gió bấc thổi. hơi rượu nồng nàn, ai nghĩ đến rét buốt thấu tận xương.
+
+ +
mưa phùn. gió bấc. rét buốt thấu tận xương.
ngoài đường phố, ở quãng trước cửa nhà có bữa tiệc này, có một người đàn bà, lưng khoác áo tơi lá, đầu đội chiếc nón nghệ, dáng điệu bỡ ngỡ. bà dòm hết nhà nọ đến nhà kia, mà lại dòm một cách ngốc dại. nghĩa là không nghĩ đến rằng lỡ người ta đuổi, hay mắng, cho là định rình ăn cắp, người ta bắt lên cẩm thì sao? dòm chán rồi lại hỏi thăm. mà hỏi chỉ độc nói trống không. khi chẳng ai hoài hơi mà trả lời, thì bà ta cũng không biết phàn nàn hoặc sửa lại câu hỏi cho nhã nhặn thêm chút ít. ấy thế rồi chịu đứng ngoài đường, như yên trí rằng ở đây cũng như ở nhà quê, không có xe pháo qua lại. bà lại nhìn quanh quẩn từng nhà một...
hàng mười lăm phút, bà ta loanh quanh, đi lại đến năm sáu lượt. rồi nhận thấy một cái nhà có cái mái chĩa ra, bà bèn đứng lại để trú mưa. người đàn bà ấy trạc ngoài sáu mươi, trông rõ quê mùa, đần ngốc. mặt mũi đen đủi, dăn deo, xấu như con khỉ. hai mắt thì toét nhoèn những dử. cái hàm trên thì chìa ra như mái hiên. hai tay thì lóng cóng, gí cái nút buộc giải yếm vào tận mắt, lúng túng cởi mãi mới lấy được một miếng trầu, bỏ vào mồm, nhai phóm phém. trông lại càng xấu. cái áo vải nâu dầy cồm cộp, cái quần một ống - nói nôm ra, là cái váy - lùng thùng như cái bồ, chỗ thì ướt, chỗ thì khô. có lẽ là bộ cánh quý nhất, nên ra tỉnh, mới dám mặc đến, nay bị ướt thì tiếc, nên cố vắt mãi cho khỏi đẫm nước mưa. rồi lại cởi cái khăn vuông ra, để hở cái đầu bạc trọc tếch mà gãi, nhăn mặt lại mà gãi. rồi lấy ngay cái khăn đội đầu ấy mà lau chỗ gấu váy có dính đất. gớm, sao mà người đâu lại có người không biết thế nào là bẩn cả!
rét đã run lên chẳng được, lại còn cứ lẩm bẩm nói một mình. không biết nói những gì? tính công tính việc hay là than thở, hay là vui thú cái chi chi? nhưng thế thực rõ là cái lối người từ thuở bé chưa hề được thấy cái gì là hể hả.
Đương ngồi thì bỗng đằng sau lưng có tiếng cửa mở. người đàn bà nhà quê quay lại, thì thấy trong nhà đèn điện sáng trưng, lố nhố bao nhiêu người, hình như ăn uống. chỉ trông thoáng có thế thì thấy cửa lại khép lại, và có người đi ra.
- alê! chạy! chốc nữa hãy đến. người ta vừa mới ăn!
nói xong người ấy đi.
bà lão nhìn theo, không hiểu họ bảo ai. nhưng chừng cũng đoán rằng người ấy là bồi biệc ở cái nhà này đây. cho nên, một lát sau, trông thấy người ấy về, bà lão đứng ngay dậy, toan hỏi. nhưng chưa nói được gì, đã bị mắng ngay câu nữa:
- alê! không đi đi thì ông ấy ra bây giờ!
- Đây có phải nhà ông chủ không?
- Ông chủ nào? không biết! alê! Đi!
thế rồi cửa lại hé ra, rồi áp lại. người ấy vào trong mất.
bà lão cố liều, rón rén bước lên bậc thềm cao, dòm qua cửa kính. vì đèn sáng, nên trông rõ lắm. rồi không biết nghĩ sao, bà lấy tay sờ mãi vào cửa để mở. nhưng không biết cách nào, bèn lay thình thình, như không sợ hãi gì cả.
một người đứng hầu chạy ra mở cửa. có lẽ là người ban nãy, cho nên thấy bà lão thì đẩy ra, và nói:
- Đi! chốc nữa...! dạ!
cánh cửa lại đóng đánh thình. bà lão nhìn theo, thì thấy người hầu ấy khoanh tay đứng nói gì với một người đương ngồi ăn. mà chính vì đã trông thấy người ngồi ăn ấy, nên bà lão mới dám bạo dạn như thế. người ngồi ăn ấy tức là ông chủ nhà, chủ hiệu xe cao su kiêm chủ hãng ô tô "con cọp".
Ông chủ đứng phắt dậy, phưỡn bụng đi ra mở cửa. bà lão mừng rỡ, híp mắt, nhăn nhó cái mặt để cười và nói to tướng:
- thành ra tôi ngồi ngay ở cửa nhà mà không biết!
Ông chủ nhà cau mặt, ra ý không bằng lòng, tặc lưỡi một cái. rồi cánh cửa lại đóng ập lại.
bà lão không hiểu ra sao. hay là mình trông lầm chăng. ấy thế mà còn ngốc quá, bà cố cạy và đẩy mãi cửa. nhưng may, không sao đẩy được. nhìn theo vào, bà thấy cái nhà ông ấy đi tuột vào trong, mà khi ra ngồi vào bàn tiệc, thì lại cười nói như trước.
Độ mười lăm phút sau, có người đập tay vào lưng. bà lão quay lại, thì người ấy nói:
- tôi đưa bà cụ đi vào cổng đằng này, ông tôi bảo thế.
- không đi được lối này à?
- Ông tôi đương có khách.
bà lão bước xuống thềm, đi theo. vòng hai phố thì đến một cái cổng hơi rộng. cổng mở, bà bước vào, đi qua một cái sân, thì đến cái nhà con, trong có chiếc ôtô bóng nhoáng. người ấy bảo:
- bà cụ ngồi tạm đây.
bà lão nhìn bốn bên. Đèn tuy sáng, nhưng cũng không hiểu mình ngồi tạm nhà ai. mà nói rằng ngồi, chứ có cái gì để ngồi đâu. vả muỗi và hôi thối quá. nên chỉ mong chóng có người đưa về, để lễ và để nằm nghỉ. vì đi xe ngót một giờ đồng hồ cũng mệt. bà lão nóng ruột quá.
nhưng may sao, một lát sau thấy có người đi đến. bà lão nhờ nhắn ông chủ xuống cho mình hỏi.
Độ mươi phút, quả nhiên có tiếng gót giày lộp cộp nện trên sân gạch. bà lão cố nhìn xem ai. mừng quá.
thật đích là ông chủ.
Ông chủ đứng trước mặt bà lão, nét mặt hầm hầm, trợn mắt, khoanh tay vào ngực mà gắt:
- một suýt nữa thì làm tôi ê cả mặt! ai bảo bà ra làm gì?
bà lão chưa kịp trả lời cái câu hỏi không ngờ, thì đã bị mắng luôn mấy câu nữa:
- tôi đã cấm bà không được ra đến đây kia mà. Đã một lần trước rồi, mà không chừa! bà không biết để sĩ diện cho tôi! Đây này, bà cầm lấy! bà về đi! mặc kệ bà! bà phải về ngay bây giờ! mới có hơn bảy giờ, còn sớm!
nói xong, ông ấn vào tay bà lão một cái tròn tròn, rồi quay gót trở lên, và gọi rầm rĩ:
- thằng bếp đâu rồi! mày đưa bà ấy ra! mà mày phải bảo chúng nó rằng tao cấm, không đứa nào được kéo bà ấy cả! cho mà đi bộ để bận sau mà chừa.
bà ấy là ai? bà ấy là một người đàn bà góa. Đã ngoại ba mươi năm nay, có một đêm, bà ấy trót dại chiều chồng, mà tình cờ đẻ ra được một đứa con trai. sinh được ít lâu, trời bắt tội bà ấy goá bụa. nhà nghèo, làm ăn vất vả, kiếm chẳng ăn đủ, nhưng bà ấy chẳng nhẫn tâm bỏ đứa bé thơ ngây trả nhà chồng để bước đi bước nữa mà vui thú với cái tuổi xuân đương hơ hớ. qua mấy năm khó nhọc, khi sài, khi đẹn, suýt chết mấy lần, thì đứa bé đến tuổi đi học. rồi vì nghèo khổ quá, nó phải ra tỉnh kiếm ăn theo anh em. nhờ được cái nó nhanh nhẩu, láu lỉnh, liều lĩnh, mà chẳng biết nó làm ăn ra sao, nó có được ít vốn, rồi lấy được ở đâu một con vợ giầu. từ đó, thằng ấy một ngày một khá, buôn bán phát tài. nay giàu đến hàng mươi vạn. thằng con ấy tức là ông chủ hiệu xe cao su kiêm chủ hãng ô tô "con cọp" vậy.
bà lão lẩy bẩy, theo người bếp lôi ra cửa ban nãy. Đến đường, còn đương ngơ ngơ ngác ngác, chưa rõ nên đi lối nào, thì không biết tâm trí để đâu, bà ta lập cập, vấp một cái, ngã xoài ngay ra rãnh cống. quần áo mặt mũi lấm bê bết. cái tròn tròn vẫn nắm trong tay bắn quăng đi. bà lão cố sờ soạng. khi tìm thấy, bèn gí vào mắt để xem, thì cái tròn tròn ấy là đồng hào ván...
mưa để khóc, gió để rên. rét để cắt đứt ruột mẹ người con mà họ đương khen là hiếu tử.
kép tư bền
tiểu thuyết thứ bảy xuất bản, 1935

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: Hùng
Được bạn: Thành Viên VNthuquan đưa lên
vào ngày: 27 tháng 12 năm 2003